

Số: 01/2021/QĐST-KDTM

Phù Cù, ngày 18 tháng 02 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2021/TLST-KDTM ngày 14 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V.

Địa chỉ: Số 89 LH, phường L, quận Đ, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D-Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng thương mại cổ phần V.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A.

Chức vụ: Phó giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý.

(Văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/7/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng thương mại cổ phần V).

Người được ủy quyền lại:

Ông Ma Quang M-Cán bộ xử lý nợ.

Ông Hà Tuấn L-Cán bộ xử lý nợ.

Ông Đoàn Văn H-Cán bộ xử lý nợ.

Cùng địa chỉ: Tầng 7-Tòa nhà V, 78 DVH, C, H.

(Văn bản ủy quyền số 2178/2020/UQ-VPB ngày 02/12/2020).

Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và xuất nhập khẩu H.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1966.

Địa chỉ: thôn QX, xã Q, huyện P, tỉnh H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1966.

Địa chỉ: thôn QX, xã Q, huyện P, tỉnh H.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Số 21 phố T, phường TH, quận C, thành phố H.

(Văn bản ủy quyền số 01/2020/UQ-HV ngày 10/12/2020 và ngày 22/01/2021).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hai bên đương sự đều xác định: Tạm tính đến ngày 03/02/2021, Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và xuất nhập khẩu H còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần V, theo hợp đồng cho vay hạn mức số 170419-4272009-01-SME ngày 18/4/2019, các khế ước nhận nợ ngày 16/10/2019, 18/4/2019, 03/10/2019, 04/10/2019, 11/10/2019, 08/10/2019 và 15/10/2019, cụ thể như sau: Số tiền nợ gốc là: 1.170.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn: 21.360.194 đồng, tiền lãi quá hạn tạm tính đến ngày 03/02/2021: 282.366.555 đồng, tiền phạt chậm trả tạm tính đến ngày 03/02/2021: 17.627.539 đồng. Tổng số tiền nợ là 1.491.354.288 đồng (Một tỷ bốn trăm chín mươi một triệu ba trăm năm mươi tư nghìn hai trăm tám mươi tám đồng).

2.2. Về việc thanh toán trả nợ: Hai bên thỏa thuận:

Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và xuất nhập khẩu H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V toàn bộ số tiền nợ gốc, tiền lãi gồm lãi trong hạn, lãi quá hạn và tiền phạt chậm trả tạm tính đến ngày 03/02/2021 là 1.491.354.288 đồng (Một tỷ bốn trăm chín mươi một triệu ba trăm năm mươi tư nghìn hai trăm tám mươi tám đồng). Thời hạn trả nợ là ngày 25/02/2021.

Kể từ ngày 04/02/2021, Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và xuất nhập khẩu H không trả được nợ thì Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và xuất nhập khẩu H còn phải chịu lãi suất quá hạn và tiền phạt chậm trả lãi theo mức lãi suất như trong hợp đồng tín dụng đối với số nợ chưa trả cho đến khi trả xong.

2.3. Về xử lý hợp đồng bảo lãnh: Hai bên thỏa thuận:

Trường hợp Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và xuất nhập khẩu H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán thì bà Nguyễn Thị Th có nghĩa vụ trả nợ thay cho Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và xuất nhập khẩu H toàn bộ nợ gốc, lãi, tiền phạt chậm trả và các khoản phát sinh liên quan theo các hợp đồng tín dụng nêu trên.

Trường hợp Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và xuất nhập khẩu H, bà Nguyễn Thị Th không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ đối với ngân hàng thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, phát mại tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và xuất nhập khẩu H và bà Nguyễn Thị Th để ngân hàng thu hồi nợ.

2.4. Về án phí: Hai bên thỏa thuận: Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và xuất nhập khẩu H phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm kinh doanh thương mại là 28.370.314 đồng (Hai mươi tám triệu ba trăm bảy mươi nghìn ba trăm mười bốn đồng).

Hoàn trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền 27.183.716 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0003835 ngày 14/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tuấn